UBND XÃ BA TƠ
TRƯỜNG PTDTNT THCS BA TƠ

Số:03 /TB- DTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Tơ, ngày 11 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả Kỳ thi chọn HSG lớp 6,7,8 cấp trường năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 09KH-DTNT ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Trường PTDTNT THCS Ba Tơ, kế hoạch tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp trường năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kết quả của Ban chấm thi chọn học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp trường năm học 2025-2026 thông báo kết quả như sau: *(có danh sách kèm theo)*.

Đề nghị giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thông báo kết quả thi đến học sinh. Đối với các trường hợp học sinh đạt giải, nếu có sai sót về thông tin như: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh; … hoặc trường hợp học sinh có đơn xin phúc khảo bài thi, làm đơn gửi gửi về Ban chỉ đạo Kỳ thi trong thời gian 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả.

Văn bản đề nghị chỉnh sửa thông tin, phúc khảo gửi về phòng Văn thư **trước ngày 18/4/2026**, những trường hợp gửi sau thời gian trên sẽ không được giải quyết./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH xã Ba Tơ; (bc)
- Chuyên môn, GVCN;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ký bởi: NGUYỄN MẬU HẢI
Cơ quan: PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA TƠ
Thời gian ký: 11/04/2026 08:51:22

U.B.N.D XÃ BA TƠ T.TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG PTDTNT THCS BA TƠ

Nguyễn Mậu Hải

BAN CHỈ ĐẠO
THI HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8 CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH
THAM GIA KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8 CẤP TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Giới tính	Dân tộc	Môn dự thi	Điểm	Đạt giải	Ghi chú
01	001	Phạm Thị	Ha	01/06/2014	Trung Tâm Y Tế Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Toán	2		
02	002	Phạm Thị Thanh	Hà	20/12/2014	Thôn Làng Trui, xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Toán	1,5		
03	003	Phạm Thái	Kiệt	24/01/2014	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nam	Hrê	Toán	2		
04	004	Phạm Thị Bích	Phương	23/11/2014	Bệnh Viện Đa khoa, Tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Toán	7,5		
05	005	Phạm Nguyễn Gia	Linh	24/08/2013	Bệnh viện phụ sản – Nhi – Thành Phố Đà Nẵng	7B	Nữ	Mường	Toán	0		
06	006	Phạm Thị Lệ	Quý	20/12/2013	Xã Ba Động, Tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, Tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nữ	Hrê	Toán	0		
07	007	Phạm Minh	Trí	26/01/2013	Trung tâm y tế, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nam	Hrê	Toán	0		
08	008	Phạm Thị Thanh	Tuyến	18/07/2014	Trung tâm y tế xã Ba Tơ – Tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8		
09	009	Phạm Thị	Iên	05/05/2014	Thôn Làng Mâm, Xã Ba Tơ, Tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	7		
10	010	Phạm Thị Bích	Liễu	07/04/2014	Trung Tâm Y tế Ba Tơ, Tỉnh Quảng Ngãi	6A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8		
11	011	Phạm Thị	Liên	09/10/2014	Trung tâm y tế Ba Tơ, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là: Trung tâm y tế Ba Tơ, huyện Ba Tơ tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	5		
12	012	Đinh Phạm	Ha San	24/01/2014	Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Ba Vinh, Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8		
13	013	Phạm Thị	Yến Nhi	09/04/2014	Trung tâm y tế Ba Tơ, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	6		
14	014	Đinh Ý	Tuyền	20/01/2014	Trung tâm y tế Ba Tơ, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Trung Tâm Y tế huyện Ba Tơ, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	6		
15	015	Phạm Ngọc Gia	Linh	30/4/2013	Bệnh viện Đa khoa, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	7A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	14		

16	016	Phạm Mỹ	Vân	24/9/2013	Thôn 7 Nước Lá, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8,5		
17	017	Phạm Thị Tú	Uyên	26/10/2013	Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	7,75		
18	018	Đinh Thị Linh	Nha	01/09/2013	Thôn Làng Ren, xã Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	11		
19	019	Phạm Thị Lệ	Khiêm	13/07/2013	Trung tâm Y Tế Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	10		
20	020	Phạm Thị	Khuya	12/01/2013	Trung tâm Y Tế Ba Tơ, Tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ, TT Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	6,25		
21	021	Phạm Thị Kim	Chi	12/10/2013	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Quảng Ngãi	7B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	5,75		
22	022	Phạm Thị	Khuê	08//06/2013	Xã Ba Dinh, Tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Xã Ba Dinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8,5		
23	023	Phạm Mai Diệu	Quyên	01/01/2012	Bệnh viện Đa Khoa, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	12		
24	024	Phạm Thị	Xuân	06/01/2012	Trung tâm y tế xã Ba Tơ – Tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	Ngữ văn	8		
25	025	Phạm Văn	Nhiên	31/03/2012	Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi	8B	Nam	Hrê	Ngữ văn	7		
26	026	Đinh Phạm Kỳ	Thư	11/07/2012	Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm	8B	Nữ	Hrê	Ngữ văn	10		
27	027	Phạm Thị Úc	Phổ	08/07/2013	Bệnh viện Đa khoa, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	7A	Nữ	Hrê	KHTN (Sinh)	4,75		
28	028	Phạm Thị Bảo	Trâm	01/01/2013	Trung tâm y tế, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	KHTN (Sinh)	7		
29	029	Phạm Văn	Khuyên	03/01/2013	Thôn Làng Tương, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Điền, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nam	Hrê	KHTN (Sinh)	4,75		
30	030	Phạm Văn	Dương	07/02/2013	Thôn Nước Chạch, Xã Ba Xa, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Thôn Nước Chạch, Xã Ba Xa, Huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nam	Hrê	KHTN (Sinh)	3		
31	031	Trần Kiều Phi	Toàn	21/01/2013	Bệnh viện Đa Khoa, tỉnh Quảng Ngãi	7B	Nam	Kinh	LS&ĐL (Lịch sử)	1,5		

32	032	Phạm Thị	Phúc	18/09/2013	Xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Lịch sử)	3,25		
33	033	Nguyễn Thị Như	Ý	18/02/2013	Bệnh viện Đa khoa, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Lịch sử)	1		
34	034	Phạm Thị Minh	Hoài	05/02/2014	Xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Xã Ba Thành - Huyện Ba Tơ - Tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	GDCD	8,75		
35	035	Phạm Thị Hà	Giang	06/01/2014	Xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là: Ba Liên - Ba Tơ - Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	GDCD	8		
36	036	Phạm Thị	May	07/02/2014	Xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Mô Lang, Ba Tô, Ba Tơ, Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	GDCD	11,25		
37	037	Phạm Thị Kim	Như	23/07/2014	Xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Thôn Vả Tia- xã Ba Lế- huyện Ba Tơ- tỉnh Quảng Ngãi)	6B	Nữ	Hrê	GDCD	10,25		
38	038	Phạm Thị Thanh	Trúc	04/10/2013	Thôn 3, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Cung, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	7,5		
39	039	Phạm Thị	Như	07/01/2013	Thôn Kon Dốc, xã Đặng Thùy Trâm, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Trang, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	6,75		
40	040	Phạm Y Na	Sam	12/09/2013	Thôn Làng Mạ, xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Tô, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	10,5		
41	041	Phạm Thị Trúc	Lam	24/8/2013	Thôn Nước Tỉa, xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	4,75		
42	042	Đinh Phạm Bảo	Loan	20/12/2013	Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là Huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	11,5		
43	043	Phạm Thị	Xúc	02/04/2013	Thôn Mang Lùng 2, xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Tô, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	GDCD	7,25		
44	044	Phạm Thị	Kim	28/09/2013	Bệnh viện Đa khoa, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	7A	Nữ	Hrê	GDCD	5,75		
45	045	Phạm Tuấn	Đại	23/10/2012	Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là Huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi)	8B	Nam	Hrê	GDCD	7,5		

46	046	Phạm Thị Thùy	Trang	18/12/2012	Xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi	8B	Nữ	Hrê	GDCD	6,75		
47	047	Phạm Thị Ái	Sanh	21/09/2012	Trung tâm y tế xã Ba Tơ	8B	Nữ	Hrê	GDCD	5,75		
48	048	Phạm Thị Minh	Huyền	05/01/2012	Thôn Đồng Răm, xã Đặng Thuỳ Trâm, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	12		
49	049	Phạm Thị Ngọc	Bích	22/08/2012	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	10		
50	050	Phạm Thị Y	Hảo	27/05/2012	Trung Tâm Y Tế xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	11		
51	051	Phạm Thị Minh	Điệp	23/02/2012	Thôn Đá Chát, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	8,25		
52	052	Phạm Thị	Nhi	07/08/2012	Xã Ba Tô, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	5,75		
53	053	Phạm Thị	Khúc	28/08/2012	Thôn Đá Chát, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	11,5		
54	054	Phạm Thị Y	Khoát	08/02/2012	Ba Tô - Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	10,75		
55	055	Phạm Thị	Khoa	11/01/2012	Thôn 3 Nước Nẻ, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	11,5		
56	056	Phạm Thị Thanh	Nghị	02/11/2012	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	7,25		
57	057	Phạm Thị Mỹ	Duyễn	28/11/2012	Thôn Đồng Răm, xã Đặng Thuỳ Trâm, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	10,5		
58	058	Phạm Thị	Thơ	30/10/2012	Xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	6,5		
59	059	Phạm Thị Thùy	Yến	12/06/2012	Ba Lế - Ba Tơ - Quảng Ngãi	8A	Nữ	Hrê	GDCD	6,75		
60	060	Phạm Văn	Phôi	29/07/2012	Thôn Làng Tương, xã Ba Điền, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nam	Hrê	GDCD	8		
61	061	Phạm Văn	Quốc	04/09/2012	Thôn Làng Mạ, xã Ba Tô, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	8A	Nam	Hrê	GDCD	6		
62	062	Phạm Đức	Dương	18/01/2013	Xã Sơn Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nam	Hrê	LS&ĐL (Địa lý)	8,25		
63	063	Phạm Thị	Na	05/12/2013	Thôn Ba Ha, xã Ba Xa, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Xa, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Địa lý)	4,5		
64	064	Phạm Thị Thu	Hoài	10/02/2013	Thôn 4 Nước Nẻ, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Địa lý)	2		
65	065	Phạm Thị Thanh	Huyền	03/07/2013	Xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Địa lý)	1		
66	066	Phạm Thị Thanh	Tuyền	28/04/2013	Xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nữ	Hrê	LS&ĐL (Địa lý)	2		
67	067	Phạm Quang	Trường	04/09/2013	Thôn Kon Dốc, xã Đặng Thùy Trâm, tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây là xã Ba Trang, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)	7A	Nam	Hrê	Tiếng anh	12,2		

68	068	Phạm Hoàng Hải	Yến	10/11/2013	Bệnh viện Đa khoa, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	7A	Nữ	Hrê	Tiếng anh	11,3		
69	069	Phạm Quốc Gia	Bảo	02/01/2013	Xã Ba Động , Tỉnh Quảng Ngãi (Trước đây thuộc Xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, Tỉnh Quảng Ngãi)	7B	Nam	Hrê	Tiếng anh	7		

Danh sách có 69 học sinh

(Trong đó: Toán 6: 04 HS; Toán 7: 03HS; Ngữ văn 6: 07 HS; Ngữ văn 7: 08 HS; Ngữ văn 8: 04 HS; KHTN (Sinh) 7: 04 HS; LS & ĐL (LS) 7: 03 HS; GDCD 6: 04 HS; GDCD 7: 07 HS; GDCD 8: 17 HS; LS & ĐL (ĐL): 05 HS; Tiếng Anh 7: 03 HS)

Ba Tơ, ngày 10 tháng 4 năm 2026

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỞNG BAN

Ký bởi: NGUYỄN MẬU HẢI
Thời gian ký: 10/04/2026 17:12:04
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

Hiệu trưởng

Nguyễn Mậu Hải

Người lập

Ký bởi: VÕ THỊ CẨM VÂN
Thời gian ký: 10/04/2026 17:10:29
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

Võ Thị Cẩm Vân

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 17:12 10/04/2026 bởi Võ Thị Cẩm Vân (qnl_dtdt_thitranbato_camvan) – Trường PTDTNT THCS Ba Tơ